

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS - ST
Ngày 26/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Văn Thiết

2. Bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST- HS ngày 06/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST- HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Nông Văn H (tên gọi khác không); sinh ngày 05 tháng 11 năm 1963; nơi cư trú: Tổ 14a, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/10; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S và con bà Hoàng Thị M; vợ: Vy Thị N (đã ly hôn); con: 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 82/2008/HSST ngày 13/5/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 03/4/2024 đến ngày 12/4/2024 thì được hủy bỏ, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2024 đến ngày 14/6/2024. Từ ngày 20/6/2024 bị áp dụng biện pháp tạm giam trong vụ án khác cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Vũ Xuân C; sinh

năm 1979; trú tại Tổ 11B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/4/2024 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại Tổ 16, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Nông Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

Huyền tự nguyện xuất trình từ trong túi áo trước ngực bên trái H đang mặc 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 (Một) gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, có trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng. Tiến hành trích mẫu chất dạng cục và bột màu trắng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine; Trích mẫu chất dạng cục và bột màu hồng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử ATS*) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp (*Niêm phong vào phong bì ký hiệu H1*).

Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, nhà ở và công trình phụ cận có liên quan của Nông Văn H phát hiện, thu giữ:

- Huyền tự nguyện xuất trình từ ngăn kéo thứ 2 từ dưới đất lên của tủ quần áo trong phòng ngủ của bà Hứa Thị X, trú tại tổ 14A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) lọ nhựa màu đen, trên vỏ có dán nhãn nhiều chữ in, bên trong có 06 (Sáu) gói giấy đều được gói bằng loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, cả sáu gói giấy trên đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng; 01 (Một) lọ nhựa màu trắng, trên vỏ có dán nhãn nhiều chữ in, bên trong có 01 (Một) gói nilon loại vỏ bao xilanh bên trong chứa chất dạng cục và bột màu hồng. Tiến hành trích mẫu chất trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử Heroine*) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (*Niêm phong toàn bộ vào phong bì N1*).

Đấu tranh khai thác nhanh Nông Văn H khai nhận về nguồn gốc số ma túy khi bị bắt quả tang và khám xét tại nhà là do H mua với Vũ Xuân C trú tại tổ 11B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở và công trình phụ cận có liên quan của Vũ Xuân C. Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động NOKIA 110 4G, bên trong lắp sim Viettel có số thuê bao 0984.534.683 (*Niêm phong vào phong bì C1*)

- Thu giữ tại tầng thượng của nhà Vũ Xuân C 01 (Một) mảnh giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 01 (Một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng (*Niêm phong vào phong bì C2*).

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 14 giờ 00 ngày 03/4/2024, xác định:

- + Cân riêng chất dạng cục và bột màu trắng, có trộn lẫn dạng cục và bột màu hồng bên trong 01 (Một) gói giấy một mặt màu trắng, mặt trong màu vàng, trong phong bì ký hiệu H1 có khối lượng 0,15g (*Không thấy một năm gam*). Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu H2 để gửi giám định.

- + Cân riêng chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng bên trong 06 (Sáu) gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng trong phong bì ký hiệu N1 có khối lượng 0,69g (*Không thấy sáu chín gam*). Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu H3 để gửi giám định.

- + Cân riêng chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng bên trong 01 (Một) gói nilon loại vỏ bảo xi lanh trong phong bì ký hiệu N1 có khối lượng 0,12g (*Không thấy một hai gam*). Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu H4 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 126/KL- KTHS ngày 09/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong 02 (Hai) phong bì ký hiệu H2 và H3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và loại Methamphetamine, có tên khoa học là: (+)- (S)- N- a-Dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu hồng trong phong bì ký hiệu H4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tên khoa học là: (+)- (S)- N- a-Dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu H2 có khối lượng 0,15g (*Không thấy một nắm gam*).

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu H3 có khối lượng 0,69g (*Không thấy sáu chín gam*).

- Mẫu chất dạng cục và bột màu hồng trong phong bì ký hiệu H4 có khối lượng 0,12g (*Không thấy một hai gam*).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nông Văn H khai nhận: Số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nhà là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine do H mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/4/2024 Huyện gọi điện thoại cho Vũ Xuân C hỏi mua ma túy thì C đồng ý và bảo “Ừ, đi lên uống thuốc đi thì lấy cho”. Sau đó H đi bộ từ nhà đến trung tâm y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để uống thuốc Methadone, sau khi uống thuốc xong, H ra quán trà đá trước cổng trung tâm y tế huyện Chợ Đồn. Tại đây H gặp C, H bảo với C là chưa có tiền, C bảo khi nào có tiền thì đưa sau cũng được, sau đó C đưa cho H 08 (*Tám*) gói ma túy được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine và ma túy Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy H đi về nhà và sử dụng đi một gói, còn 07 (*Bảy*) gói ma túy H chia một phần ma túy Methamphetamine (*Dạng cục và bột màu hồng*) của cả 07 (*Bảy*) gói cho vào gói nilon loại đựng xilanh rồi cho vào lọ nhựa màu trắng, phần ma túy còn lại H gói lại như ban đầu rồi cho vào lọ nhựa màu đen và để trong ngăn kéo thứ hai của tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của H. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/04/2024 H đi vào tổ 16 để xem vườn rừng và cầm theo 01 (*Một*) gói ma túy để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ toàn vật chứng.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của Nông Văn H sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì H2 còn lại 0,12g (*Không thấy một hai gam*), mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 0,64g (*Không thấy sáu bốn gam*), mẫu chất trong phong bì H4 còn lại 0,04g (*Không thấy không bốn gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm

phong vào trong phong bì mới kí hiệu T77 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn;

- 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu H5, bên trong chứa hai vỏ phong bì niêm phong H1 và N1 và cùng 02 (Hai) lọ nhựa và bao gói cũ.

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Nông Văn H ngày 03/4/2024.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 4G bên trong có lắp sim VIETTEL 0984.534.683, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Vũ Xuân C ngày 03/4/2024.

- 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa 02 (Hai) mảnh giấy thu giữ của Vũ Xuân C ngày 03/4/2024. Tất cả số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 38/CT - VKSCĐ ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với số ma túy thu giữ của Nông Văn H sau khi giám định gồm: Mẫu chất trong phong bì H2 còn lại 0,12g (*Không thấy một hai gam*), mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 0,64g (*Không thấy sáu bốn gam*), mẫu chất trong phong bì H4 còn lại 0,04g (*Không thấy không bốn gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới kí hiệu T77 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu H5, bên trong chứa hai vỏ phong bì niêm phong H1 và N1 và cùng 02 (Hai) lọ nhựa và bao gói cũ; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa 02 (Hai) mảnh giấy thu giữ của Vũ Xuân C ngày 03/4/2024.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 4G bên trong có lắp sim VIETTEL 0984.534.683, điện thoại đã qua sử dụng cho ông Vũ Xuân C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Vũ Xuân C đề nghị được trả lại điện thoại bị tạm giữ trong vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn H khai nhận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/4/2024 tại khu vực tổ 16, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người 0,15g (*Không thấy một nắm gam*) ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine. Đến hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp nhà và công trình phụ cận của bị cáo thì phát hiện tại tủ quần áo trong phòng ngủ của bị cáo 0,12g (*Không thấy một hai nắm gam*) ma túy, loại Methamphetamine và 0,69g (*Không thấy sáu chín nắm gam*) ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng là 0,96g (*Không thấy chín sáu gam*), mục đích để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Hành vi tàng trữ trái phép 0,96g (*Không thấy chín sáu gam*) ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine của bị cáo nêu trên cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 38/CT – VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Nông Văn H sau khi giám định gồm còn lại gồm: Mẫu chất trong phong bì H2 còn lại 0,12g (*Không thấy một hai gam*), mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 0,64g (*Không thấy sáu bốn gam*), mẫu chất trong phong bì H4 còn lại 0,04g (*Không thấy không bốn gam*) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới kí hiệu T77 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (*Một*) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu H5, bên trong chứa hai

vỏ phong bì niêm phong H1 và N1 và cùng 02 (Hai) lọ nhựa và bao gói cũ là vật chứng liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không có giá trị đều tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa 02 (Hai) mảnh giấy thu giữ của Vũ Xuân C ngày 03/4/2024, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Cường không yêu cầu được trả lại xác định là vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Nông Văn H, qua các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo có sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy. Do đó, xác định chiếc điện thoại trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 4G bên trong có lắp sim VIETTEL 0984.534.683, đã qua sử dụng tạm giữ của ông Vũ Xuân C xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho ông C.

[7] Đối với bà Hứa Thị X, sinh năm 1976, trú tại tổ 6a, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn là người chung sống như vợ chồng với bị cáo Nông Văn H. Qua các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra xác định bà X không biết bị cáo H cất giấu ma túy trong ngăn kéo tủ quần áo phòng ngủ và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với ông Vũ Xuân C theo lời khai của bị cáo Nông Văn H, là người đã bán số ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, kiểm tra điện thoại, lấy lời khai, hỏi cung và đối chất ông C không thừa nhận được bán ma túy cho bị cáo H, ngoài lời khai của bị cáo H thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nào khác. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với Vũ Xuân C.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 24 (hai tư) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (03/4/2024 đến ngày 12/4/2024), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

[3] Về xử lý vật chứng: điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu T77 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong chứa Mẫu chất trong phong bì H2 còn lại 0,12g (*Không thấy một hai gam*); mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 0,64g (*Không thấy sáu bốn gam*); mẫu chất trong phong bì H4 còn lại 0,04g (*Không thấy không bốn gam*) cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn; 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu H5, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong H1, N1, 02 (hai) lọ nhựa và bao gói cũ; 01 (*Một*) phong bì đã được niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa 02 (hai) mảnh giấy thu giữ của Vũ Xuân C ngày 03/4/2024.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H ngày 03/4/2024.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 4G bên trong có lắp sim VIETTEL 0984.534.683, đã qua sử dụng tạm giữ của Vũ Xuân C ngày 04/4/2024 cho ông Vũ Xuân C.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn